



CỤC THANH TRA, GIÁM SÁT
NGÂN HÀNG
CỤC THANH TRA, GIÁM SÁT
NGÂN HÀNG III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN
LIÊN QUAN ĐẾN KẾT LUẬN THANH TRA
QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN AN THẠNH, THÀNH PHỐ
THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thực hiện Quyết định số 457/QĐ-Cục III.2 ngày 20/06/2024 của Cục trưởng Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng III (Cục III) về việc thanh tra đối với Quỹ tín dụng nhân dân An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (sau đây viết tắt là QTDND An Thạnh), ngày 12/09/2024, Người ra Quyết định thanh tra đã ban hành Kết luận thanh tra số 25/KL-Cục III.2 về việc thanh tra QTDND An Thạnh.

Căn cứ quy định tại Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022; Điều 48, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; Điều 22 Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra, giám sát ngân hàng (đã được sửa đổi, bổ sung); Điều 8 Thông tư số 03/2015/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) hướng dẫn một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014, Cục III công bố thông tin về Kết luận thanh tra QTDND An Thạnh như sau:

I. NỘI DUNG, THỜI KỲ THANH TRA

1. Nội dung thanh tra:

- Thanh tra công tác tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ;
- Thanh tra việc chấp hành quy định về thành viên và một số nội dung có liên quan đến thành viên;
- Thanh tra về nguồn vốn (gồm nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn huy động);
- Thanh tra hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro;
- Thanh tra một số nội dung về an toàn kho quỹ và kế toán tài chính.

2. Thời kỳ thanh tra:

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2024, trước và/hoặc sau thời kỳ thanh tra nếu xét thấy có liên quan.

II. KẾT LUẬN THANH TRA

1. Khái quát chung:



Handwritten signature

- QTDND An Thạnh được cấp phép hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 001/NH-GP ngày 12/12/1994 của Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương) cấp với số vốn điều lệ là 100.600.000 đồng (*Một trăm triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn*); được sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động theo Quyết định số 31/QĐ-BDU3 ngày 24/3/2014 của Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Bình Dương; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700148039 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương) đăng ký lần đầu ngày 24/3/1998, đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 11 ngày 22/4/2024.

- Nội dung hoạt động: Theo Giấy phép thành lập hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đơn vị thực hiện một số nội dung hoạt động: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các cá nhân, tổ chức kinh tế, đoàn thể quần chúng, ngân sách xã. Cho vay đối với các thành viên phù hợp với khả năng và tính chất nguồn vốn. Kinh doanh vàng bạc, dịch vụ cầm đồ, ngoại tệ (khi được NHNN cho phép bằng văn bản), hoạt động cung ứng dịch vụ chuyển tiền, thực hiện nghiệp vụ thu hộ, chi hộ cho các thành viên thông qua hệ thống CF-eBank của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

- Địa chỉ trụ sở làm việc: Số 79A đường Đồ Chiểu, khu phố Thạnh Hòa A, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Những mặt làm được:

Trong thời kỳ thanh tra, QTDND An Thạnh đã chủ động, tích cực huy động nguồn vốn nhàn rỗi của các thành viên, tổ chức, cá nhân trên địa bàn để thực hiện mục tiêu chủ yếu là cho vay các thành viên nhằm phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ và cải thiện đời sống. Góp phần xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm cho các thành viên, hạn chế tình trạng tín dụng đen, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoạt động. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của NHNN Chi nhánh tỉnh Bình Dương, được sự hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự tin tưởng của thành viên, nhân dân trên địa bàn hoạt động cùng với sự cố gắng, nỗ lực, đồng lòng của tập thể cán bộ, nhân viên, trong những năm qua hoạt động của đơn vị luôn an toàn, hiệu quả và làm tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn; được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng III (năm 2005), Huân chương lao động hạng II (năm 2023).

3. Những vi phạm, tồn tại, hạn chế và cảnh báo rủi ro:

3.1. Về tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ:

a. Những vi phạm:

- Đến thời điểm 31/3/2024, đơn vị đang thực hiện một số hoạt động không đúng nội dung được ghi trong Giấy phép.

- Tại thời điểm 31/3/2024, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ

Phụ

VIII (năm 2024-2029) chưa có bằng đại học theo quy định.

- Trưởng Ban kiểm soát (BKS) không tham dự 02 cuộc họp bất thường của HĐQT là chưa đảm bảo quy định.

- Kế hoạch Kiểm toán nội bộ (KTNB) năm 2022, 2023 và năm 2024 ban hành chưa đảm bảo về thời hạn theo quy định.

b. Những tồn tại, hạn chế:

- Việc thực hiện thu hồi các khoản vay tại các địa bàn không liên kế còn hạn chế, cụ thể 02 địa bàn không liên kế (phường Bình Chuẩn và An Phú) đã được chấm dứt hoạt động từ tháng 01/2020, nhưng đến 31/3/2024 vẫn còn dư nợ 134 triệu đồng.

- Nghị quyết Đại hội thành viên (ĐHTV) ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, trong khi Điều lệ chưa có quy định về việc ủy quyền này.

- Nghị quyết ĐHTV nhiệm kỳ 2024-2029 thiếu nội dung về việc bổ nhiệm Giám đốc đã được ĐHTV thông qua.

- Tại các Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm nhân sự còn một số tồn tại, hạn chế như: Quyết định bổ nhiệm giám đốc nêu căn cứ Nghị quyết ĐHTV, nhưng khi đối chiếu Nghị quyết ĐHTV nêu trên lại không có nội dung về việc bổ nhiệm Giám đốc; Quyết định bổ nhiệm Trưởng KTNB, nhưng không nêu căn cứ theo đề nghị của Trưởng BKS; Một số quyết định bổ nhiệm nhân sự hiện đang ký nhân danh Chủ tịch HĐQT mà không phải ký thay mặt HĐQT là chưa phù hợp.

- Tại Quy chế cho vay do Chủ tịch HĐQT ban hành còn một số tồn tại, hạn chế như: Còn có nội dung quy định trùng lặp; còn có quy định dẫn chiếu điều khoản chưa đúng; quy định về tần suất kiểm tra sử dụng vốn vay còn chưa thống nhất; quy định về mức phán quyết cho vay của Ban tín dụng và của HĐQT còn có sự chồng chéo; quy định về dòng tiền của phương án vay vốn chưa phù hợp với thực tế hoạt động tại đơn vị; chưa cập nhật sửa đổi, bổ sung một số điều khoản cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Tại các báo cáo của BKS trong thời kỳ thanh tra, chưa có thông tin thể hiện BKS đã kiểm tra việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của ĐHTV và của HĐQT; chưa có thông tin thể hiện việc BKS đã kiểm tra về nội dung phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.

- Quy trình, Kế hoạch và báo cáo KTNB còn một số tồn tại, hạn chế như:

- + Tại Quy trình KTNB số 18a/QĐ-BKS ngày 09/4/2021 do Trưởng BKS ban hành, nội dung còn sơ sài, chưa hướng dẫn chi tiết cách thức đánh giá rủi ro, cách thức thực hiện công việc kiểm toán.

- + Chưa có thông tin, tài liệu làm cơ sở để đánh giá rằng Kế hoạch KTNB năm đã được BKS thảo luận với Giám đốc và thống nhất với Chủ tịch HĐQT trước khi ban hành.

- + Chưa có thông tin, tài liệu làm cơ sở thể hiện việc bộ phận KTNB đã gửi Báo cáo kiểm toán cho HĐQT, BKS, Giám đốc, các đơn vị, bộ phận được kiểm



Phục

toán và chưa có ý kiến của các bộ phận được kiểm toán. Báo cáo kết quả kiểm toán còn nêu chung chung chưa đánh giá và nêu chi tiết về một số nội dung như các yếu kém, tồn tại, các sai sót, vi phạm, các ý kiến giải trình của đối tượng kiểm toán...

3.2. Về thành viên và một số nội dung liên quan đến thành viên:

- Tồn tại, hạn chế: Đến 31/3/2024, đang ghi nhận vốn góp của Cơ quan hành chính nhà nước (thành viên góp vốn tồn tại từ thời kỳ trước) là chưa phù hợp.

3.3. Về nguồn vốn:

- Tồn tại, hạn chế: Chưa ghi mức vốn điều lệ đã được NHNN chỉ nhánh tỉnh Bình Dương chấp thuận vào Điều lệ. Còn 02 số tiền gửi tiết kiệm ghi chưa đúng ngày cấp CCCD so với thông tin trên CCCD của khách hàng gửi tiền.

3.4. Về hoạt động cho vay, phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng:

- Thanh tra chọn mẫu khách hàng còn một số trường hợp cho vay khi khách hàng chưa hoàn thành thủ tục kết nạp thành viên theo quy định. Một số trường hợp cho vay khi việc tổ chức thẩm định, xét duyệt cho vay chưa đảm bảo nguyên tắc phân định trách nhiệm giữa khâu thẩm định và quyết định cho vay; một số cán bộ vừa là người thẩm định (lập chung báo cáo thẩm định) nhưng cũng đồng thời là thành viên Ban tín dụng xét duyệt cho vay.

- Thanh tra chọn mẫu khách hàng còn một số trường hợp chưa thực hiện đầy đủ, chặt chẽ một số nội dung về thẩm định, quyết định cho vay; về kiểm tra sử dụng vốn vay và thu thập các tài liệu chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay, nguồn trả nợ của khách hàng.

- Ngoài ra Kết luận thanh tra đã đưa ra một số nội dung cần lưu ý, cảnh báo rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng như: Giao cho khách hàng vay vốn tự đi làm các thủ tục ký đăng ký giao dịch bảo đảm, điều đó tiềm ẩn rủi ro nếu khách hàng thiếu trung thực trong quá trình thực hiện; Giải ngân một lần toàn bộ số tiền vay, điều đó sẽ tiềm ẩn rủi ro nếu khách hàng sử dụng vốn vay không đúng mục đích trong khi chưa đến hạn thanh toán cho bên thụ hưởng; Một số khoản vay khách hàng có thu nhập ổn định hàng tháng, nhưng đơn vị không phân kỳ trả nợ gốc, mà áp dụng phương thức trả nợ gốc 01 lần vào cuối kỳ là chưa phù hợp và tiềm ẩn rủi ro nếu khách hàng có nguồn thu nhưng lại sử dụng vào mục đích khác đến cuối kỳ không có tiền trả nợ.

4.5. Về kế toán, tài chính và an toàn kho quỹ:

- Kiểm tra chọn mẫu việc tính lãi dự thu đối với một số khoản cho vay phát sinh trong thời kỳ thanh tra kết quả cho thấy, có trường hợp cộng dồn phần lãi dự thu chưa thu được của kỳ trước chuyển vào phần lãi dự thu của kỳ tính lãi và trường hợp thực hiện khấu trừ phần lãi đã thu thừa của kỳ trước vào phần lãi dự thu của kỳ tính lãi là không phù hợp quy định.

- Kết quả kiểm tra cho thấy, trong thời kỳ thanh tra duy trì lượng tiền mặt tồn quỹ ở mức cao. Với số dư tồn quỹ tiền mặt lớn như trên, ngoài việc đã làm giảm hiệu quả sử dụng vốn tại đơn vị (do tài sản không sinh lời cao), còn tiềm ẩn

nguy cơ bị tội phạm tấn công.

4. Nguyên nhân, trách nhiệm:

4.1. Nguyên nhân:

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và KTNB chưa kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh; các phòng, bộ phận nghiệp vụ chưa kịp thời rà soát các quy định nội bộ để tham mưu cho các cấp lãnh đạo chỉ đạo, ban hành, xử lý đối với các tồn tại, sai sót nêu trên; và do công tác đào tạo, chuẩn bị nhân sự đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn cho các chức danh tại đơn vị còn chưa kịp thời.

- Một số phòng, bộ phận nghiệp vụ hoặc cá nhân, chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao, chưa nghiêm túc tuân thủ các quy định của pháp luật, của NHNN và quy định nội bộ trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm làm việc của một số cán bộ làm nghiệp vụ còn hạn chế, chưa kịp thời cập nhật các quy định pháp luật hiện hành và các quy định nội bộ.

- Bên cạnh đó, còn một số khách hàng gửi tiền, khách hàng vay vốn chưa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, của NHNN, quy định nội bộ và chưa thực hiện đầy đủ các cam kết khi gửi tiền hoặc vay vốn tại QTDND An Thạnh.

4.2. Trách nhiệm:

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và KTNB (qua từng thời kỳ) chịu trách nhiệm tập thể, cá nhân về công tác quản trị, kiểm soát, điều hành và KTNB, còn để xảy ra các tồn tại, hạn chế và vi phạm nêu trên.

- Lãnh đạo các phòng, bộ phận tại đơn vị (qua từng thời kỳ) chịu trách nhiệm chung về quản lý, điều hành để xảy ra những tồn tại, hạn chế và vi phạm thuộc phạm vi quản lý.

- Các cá nhân có liên quan trực tiếp đến những tồn tại, hạn chế, vi phạm mà Đoàn Thanh tra đã nêu, chịu trách nhiệm trong việc tham mưu, quyết định, theo dõi, quản lý, kiểm tra liên quan đến từng trường hợp tồn tại, hạn chế, những cảnh báo rủi ro và vi phạm nêu trên.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý:

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và bộ phận KTNB nghiêm túc tổ chức họp rút kinh nghiệm trong công tác quản trị, điều hành, kiểm tra, kiểm soát, KTNB; đồng thời chỉ đạo các tập thể, cá nhân thực hiện việc kiểm điểm và tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các vi phạm, những tồn tại, hạn chế, cảnh báo rủi ro, để có biện pháp xử lý phù hợp và nhằm nâng cao chất lượng hoạt động trong thời gian tới.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chỉnh sửa, khắc phục các vi phạm, những tồn tại, hạn chế và những cảnh báo rủi ro, khuyến nghị; có trách nhiệm giám sát tình hình khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị, khuyến nghị, những cảnh báo rủi ro trong đơn vị.

- Thực hiện việc tự kiểm tra đối với ít nhất 50% dư nợ cho vay còn lại và



[Handwritten signature]

toàn bộ các nội dung hoạt động nghiệp vụ chưa được Đoàn thanh tra kiểm tra kỳ này, để kịp thời phát hiện, chỉnh sửa các sai phạm (nếu có), đảm bảo cho đơn vị hoạt động an toàn, hiệu quả và đúng quy định.

- Tự rà soát, xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo, chuẩn bị nhân sự quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ,... đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, đạo đức nghề nghiệp bao gồm cả trong trường hợp QTDND tăng quy mô hoạt động lên ngưỡng cao hơn theo quy định của Thông tư 29/2024/TT-NHNN, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản pháp luật liên quan.

- BKS, KTNB phải nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm phát hiện, cảnh báo, kịp thời ngăn ngừa rủi ro, xử lý các tồn tại, vi phạm trong hoạt động kinh doanh, trong đó chú ý tăng cường kiểm tra, giám sát những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao. BKS phải thực sự độc lập với HĐQT, kịp thời phát hiện, can thiệp, ngăn chặn, trường hợp cần thiết báo cáo cơ quan có thẩm quyền (cơ quan điều tra, cơ quan quản lý nhà nước...) trong trường hợp HĐQT, Ban điều hành có những quyết định không đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra tại Kết luận thanh tra có một nhóm kiến nghị, khuyến nghị cụ thể liên quan đến các nội dung thanh tra; kiến nghị liên quan đến hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với QTDND; kiến nghị tăng cường công tác quản lý, thanh tra, giám sát đảm bảo cho các QTDND trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói chung, QTDND An Thạnh nói riêng hoạt động an toàn, hiệu quả và chấp hành đúng quy định của pháp luật. Trên cơ sở kết quả thanh tra, đã thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung công bố thông tin liên quan đến Kết luận thanh tra đối với QTDND An Thạnh./. 
